

GS. TS. PHAN NGỌC LIÊN (*Chủ biên*)  
TS. VĂN NGỌC THÀNH - TS. BÙI THỊ THU HÀ  
ThS. LÊ HIẾN CHƯƠNG - TS. ĐỖ HỒNG THÁI



**BIÊN NIÊN SỬ  
CÁC ĐẠI HỘI  
ĐẢNG CỘNG SẢN  
VIỆT NAM**



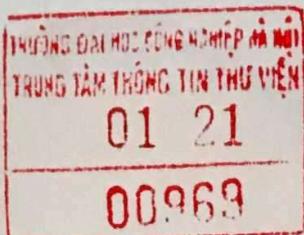
NHÀ XUẤT BẢN TÙ ĐIỂN BÁCH KHOA

GS. TS. PHAN NGỌC LIÊN

(chủ biên)

TS. VĂN NGỌC THÀNH - TS. BÙI THỊ THU HÀ

ThS. LÊ HIẾN CHƯƠNG - TS. ĐỖ HỒNG THÁI



# BIÊN NIÊN SỬ CÁC ĐẠI HỘI ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM



CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH  
(1890 - 1969)

NHÀ XUẤT BẢN TỪ ĐIỂN BÁCH KHOA  
HÀ NỘI - 2006

## LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Trong thời gian từ năm 1930 đến năm 2006, Đảng Cộng sản Việt Nam đã tiến hành Hội nghị thành lập Đảng (1930, được xem như Đại hội thành lập Đảng) và mươi Đại hội. Trong đó, một Đại hội diễn ra ở Trung Quốc (Đại hội lần thứ I, 1935), chín Đại hội trong nước (Đại hội lần thứ II ở Việt Bắc năm 1951, tám Đại hội tiếp theo ở Hà Nội). Ngoài Hội nghị thành lập Đảng, có một Đại hội trước Cách mạng tháng Tám 1945 (Đại hội lần thứ I); một Đại hội trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp (Đại hội lần thứ II); một Đại hội trong thời kỳ kháng chiến chống Mĩ (Đại hội lần thứ III, 1960); bảy Đại hội từ sau khi đất nước thống nhất, đi lên chủ nghĩa xã hội (từ 1975).

Chào mừng thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng, chúng tôi tổ chức biên soạn và xuất bản bộ sách "Biên niên sử các Đại hội Đảng Cộng sản Việt Nam", gồm 2 quyển:

Quyển 1: Từ Hội nghị thành lập Đảng đến Đại hội IV.

Quyển 2: Từ Đại hội V đến Đại hội X của Đảng.

Mỗi Đại hội được trình bày theo cơ cấu thống nhất gồm các vấn đề: bối cảnh diễn ra Đại hội, nội dung Đại hội, kết quả và ý nghĩa của Đại hội, văn kiện của Đại hội.

Đây là bộ sách công cụ phục vụ nghiên cứu, tra cứu, học tập và phổ biến, tuyên truyền, giáo dục truyền thống đấu tranh cách mạng của Đảng cho nhân dân, đặc biệt là cho thế hệ trẻ người Việt Nam ở trong và ngoài nước.

Xin trân trọng giới thiệu đến bạn đọc.

NHÀ XUẤT BẢN TỪ ĐIỂN BÁCH KHOA

## MỞ ĐẦU

**Đ**ảng Cộng sản Việt Nam - sản phẩm của sự kết hợp chủ nghĩa Mác - Lenin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước - đã mở ra "một bước ngoặt vô cùng quan trọng trong lịch sử cách mạng Việt Nam"<sup>1</sup>, chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối và lãnh đạo trong phong trào yêu nước chống Pháp, đưa nhân dân ta giành hết thắng lợi này đến thắng lợi khác và xây dựng chủ nghĩa xã hội trên cả nước thống nhất.

Sự ra đời và quá trình lãnh đạo thắng lợi cách mạng Việt Nam của Đảng gắn liền với công lao to lớn của Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh. Người đã xác định con đường cứu nước đúng cho dân tộc, đã truyền bá chủ nghĩa Mác - Lenin, thành lập, rèn luyện, xây dựng Đảng và lãnh đạo cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, kháng chiến chống Pháp, chống Mĩ và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cẩn dặn, Đảng phải đề phòng, đấu tranh chống những sai lầm, khuyết điểm có nguy cơ làm suy yếu Đảng, nổi bật là *đảng viên thoái hóa biến chất* và *sai lầm trong đường lối*. Thực tiễn cách mạng Việt Nam hơn 7 thập kỉ qua đã chứng minh: Sự lãnh đạo của Đảng càng đúng đắn, thắng lợi của cách mạng càng to lớn; thắng lợi càng to lớn, nhiệm vụ của cách mạng càng nặng nề, vinh quang, vai trò của Đảng càng phải ngang tầm với thời đại. Trong các sinh hoạt của Đảng để xem xét, kiểm điểm sự lãnh đạo trong thời kì đã qua, và xác định phương hướng, chủ trương công tác mới, các *Đại hội Đảng* có vai trò quyết định.

Tập trung trí tuệ của toàn Đảng, toàn dân, các Đại hội Đảng ta đã thắng thắn, trung thực, dũng cảm nêu rõ, phân tích những thành tựu và sai lầm trong nhiệm kì qua; thông qua phương hướng, chủ trương phù hợp, đáp ứng yêu cầu của cách mạng trong giai đoạn mới. Các Đại hội Đảng, từ Đại hội lần thứ I (1935) đến Đại hội lần thứ X (2006), mỗi Đại hội là một bậc thang trong quá trình phát triển của Đảng. Đại hội trước thông qua các nghị quyết, các nghị quyết này được thực hiện trong cuộc sống qua một nhiệm kì là cơ sở quan trọng cho Đại hội sau tiếp tục, phát

1. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, tập 10, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1996, tr. 8.

huy những kết quả đạt được, nêu rõ những khuyết điểm, sai lầm đã vấp phải và đề ra phương hướng, chủ trương cho nhiệm kỳ mới.

Các Đại hội là những mốc xích trong cả quá trình thống nhất thực hiện mục tiêu chiến lược, đường lối chung mà Hội nghị thành lập Đảng (tháng 2.1930) nêu ra. Trình độ, năng lực lãnh đạo của Đảng được đánh dấu cụ thể ở kết quả của các Đại hội: vừa đảm bảo thực hiện mục tiêu chung, vừa thể hiện sự sáng tạo, tính khoa học, tính cách mạng trong việc nhận thức và đề ra các giải pháp lâu dài và trước mắt cho những nhiệm vụ mới để đưa cuộc cách mạng do Đảng lãnh đạo ngày càng thu được nhiều thắng lợi to lớn và quyết định.

Trên cơ sở tình hình và nhiệm vụ cách mạng của mỗi thời kỳ, mỗi Đại hội vừa tiếp tục thực hiện, hoàn thành các công việc do Đại hội trước đề ra, vừa xác định nhiệm vụ trọng tâm của toàn Đảng, toàn dân trong thời kỳ mới. Đại hội Đảng lần thứ II (1951) được xác định là "*Đại hội đánh thắng thực dân Pháp*"; Đại hội Đảng lần thứ III (1960) là "*Đại hội vừa kháng chiến chống Mĩ xâm lược vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc*"; Đại hội Đảng lần thứ IV (1976) là "*Đại hội đánh thắng Mĩ và xây dựng chủ nghĩa xã hội trong cả nước*"; Đại hội Đảng lần thứ VI (1986) gắn liền với việc *Đảng đê xưởng và lãnh đạo công cuộc đổi mới đất nước*; Đại hội Đảng lần thứ X (2006) là "*Đại hội của trí tuệ, đổi mới, đoàn kết và phát triển bền vững*".

Mỗi Đại hội lại gắn với các đồng chí lãnh đạo Đảng. Đó là các đồng chí *Chủ tịch Đảng, Tổng Bí thư (Bí thư Thứ nhất)*, các đồng chí *Ủy viên Bộ Chính trị* (và *Ban Thường vụ Bộ Chính trị*), *Ban Bí thư, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra*, các *Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng*... Các đồng chí lãnh đạo, trước hết là đồng chí Chủ tịch Đảng, Tổng Bí thư (Bí thư Thứ nhất) là linh hồn của Đảng, là những người tiêu biểu, nhận lãnh trách nhiệm nặng nề và vô cùng quan trọng của Đảng.

Nội dung quan trọng nhất của mỗi Đại hội là xác định đường lối, chính sách, chủ trương, phương hướng phát triển, Điều lệ Đảng, sao cho vừa phù hợp với đường lối, cương lĩnh chung, vừa thể hiện sự sáng tạo, cụ thể đối với tình hình và nhiệm vụ cách mạng trước mắt. Đường lối, phương hướng... được thông qua ở Đại hội mang tính khoa học và cách mạng cao, vừa có ý nghĩa lí luận vừa có hiệu lực thực tiễn. Các văn kiện của Đại hội: Lời khai mạc, Báo cáo chính trị, Báo cáo về sửa đổi Điều lệ Đảng, Nghị quyết của Đại hội, các tham luận, phát biểu trong Đại hội... đều có giá trị, ý nghĩa lịch sử. Đây là những *tài liệu gốc* rất cần thiết và bổ ích đối với việc nghiên cứu lịch sử dân tộc, lịch sử Đảng và các ngành khoa học có liên quan.

Vì vậy, việc tìm hiểu lịch sử, nội dung cơ bản của các Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng là điều có ý nghĩa quan trọng về mặt nhận thức khoa học, nâng cao trình độ lý luận, giác ngộ chính trị và nâng cao hiệu quả hoạt động thực tiễn công tác. Công việc này càng trở nên cần thiết khi mà các thế lực phản động trong và ngoài nước luôn âm mưu phá hoại cách mạng Việt Nam, tấn công vào chủ nghĩa xã hội, vào Đảng. Chúng đang ra sức tuyên truyền, xuyên tạc về Đảng nói chung, về các Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng nói riêng.

Ngay từ khi Đảng mới ra đời, thực dân Pháp đã điên cuồng xuyên tạc nhằm hạ thấp uy tín, công lao của Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh. Cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân ta, dưới sự lãnh đạo của Đảng, đứng đầu là Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh, càng thắng lợi thì sự chống phá của các thế lực phản động trong và ngoài nước càng quyết liệt, với nhiều thủ đoạn tinh vi, thâm độc hơn. Nhưng chúng đã, đang và sẽ thất bại; bởi vì không có một sức mạnh nào có thể bẻ cong lịch sử, không một mưu đồ nào có thể phá vỡ sự gắn bó ngày càng chặt chẽ giữa Đảng Cộng sản và nhân dân Việt Nam.

Tuy nhiên, chúng ta vẫn phải cảnh giác, đề phòng những thủ đoạn tuyên truyền chống phá cách mạng, tấn công vào lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh bằng chiến lược "diễn biến hòa bình". Xin dẫn một vài ví dụ:

Một trọng điểm mà các thế lực phản động trong nước và quốc tế luôn tìm cách xuyên tạc là sự ra đời của Đảng ở Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản và thành lập Đảng thống nhất, thực sự cách mạng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động Việt Nam.

Tưởng Vĩnh Kính, một "học giả" Đài Loan đã đưa ra nhận định sai lầm rằng: "Hồ Chí Minh đã lợi dụng chủ nghĩa dân tộc để hô hào, tập hợp dân chúng, lợi dụng cuộc đấu tranh cho độc lập chân chính của dân tộc để bành trướng chủ nghĩa cộng sản, củng cố quyền lực cá nhân"<sup>1</sup>. Ông ta đã phủ nhận tính hợp quy luật sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam mà cho đó là kết quả sự chiếm lĩnh quyền lực cá nhân bằng việc "mua chuộc", "lừa dối quần chúng nhân dân". Theo ông ta: "Đảng Cộng sản là Đồng chí Hội (tức Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên - chúng tôi chú) đổi tên mà thành"<sup>2</sup>, mà Việt Nam Cách mạng Thanh niên được xem như sản phẩm cá nhân của Nguyễn Ái Quốc, được thành lập "theo

1, 2. Tưởng Vĩnh Kính: *Hồ Chí Minh tại Trung Quốc*. Bản dịch Việt ngữ của Thượng Huyền, Văn nghệ xuất bản, California, USA, 1999, tr. 108.

mệnh lệnh của Matxcova, của Quốc tế Cộng sản"<sup>1</sup>. Bởi vì, chủ nghĩa cộng sản "hoàn toàn xa lạ với người nông dân bình thường" ở Việt Nam.

Khi không thể xuyên tạc được sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam là sự kiện đáp ứng yêu cầu khách quan của lịch sử, nguyện vọng cháy bỏng của nhân dân, các thế lực phản động lại tuyên truyền rằng: các văn kiện mà Nguyễn Ái Quốc soạn thảo, được Hội nghị thành lập Đảng thông qua là "dựa theo bản phương án dành cho các đảng cộng sản Đông Nam Á, đã được đề ra trong Đại hội kì 6 của Quốc tế Cộng sản, giống hệt như nghị quyết của Đại hội kì 6 của Trung Cộng"<sup>2</sup>. Theo những người này, Chánh cương, Sách lược văn tắt của Đảng Cộng sản Việt Nam là sự "sao chép nguyên xi" của Liên Xô, Trung Quốc nên không phù hợp với Việt Nam, song cũng không làm vừa lòng Quốc tế Cộng sản nên bị bác bỏ. "Chương trình hành động vừa ngắn vừa có tính thoả hiệp" của Nguyễn Ái Quốc đưa ra ở Hội nghị thống nhất Đảng "đã bị ông Trần Phú, tân Tổng Bí thư Đảng, và vừa mới ở Mạc Tư Khoa đến thay đổi nhiều trong phiên họp khoáng đạt toàn Đảng vào tháng Mười"<sup>3</sup>. Theo đó, nguyên nhân của sự thay đổi này là do Chánh cương văn tắt "ít giống với chỉ thị của Matxcova đưa ra nên không được Hội nghị lần thứ 10 của Quốc tế Cộng sản chấp nhận"<sup>4</sup>.

Đây chỉ có thể là sự ngộ nhận ngây thơ hoặc là xuyên tạc cố ý. Nội dung của Chánh cương văn tắt, Sách lược văn tắt (được xem là Cương lĩnh đầu tiên của Đảng) đã chứng minh một cách thuyết phục rằng, ngay từ khi mới ra đời, Đảng ta đã xác định đúng mâu thuẫn cơ bản của nước ta lúc bấy giờ nên mới đề ra "chủ trương làm tư sản dân quyền và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản"<sup>5</sup>. Đó là những giai đoạn cách mạng để giải quyết những nhiệm vụ trước mắt và lâu dài nhằm đạt tới mục tiêu chiến lược, chứ không thể hiểu sai như Tưởng Vĩnh Kính cho rằng: trong bản "Cương lĩnh giản yếu", cuộc cách mạng đó là "cách mạng dân quyền của giai cấp tư sản"<sup>6</sup>.

1. Xem Jean François Revel: *Hồ Chí Minh - Lòng yêu nước bị chuyển hướng*, trong quyển *Hồ Chí Minh, sự thật về thân thế và sự nghiệp*, Nhà sách và xuất bản Nam Á, Paris, 1990, tr. 17.

2. Tưởng Vĩnh Kính: *Hồ Chí Minh tại Trung Quốc*, sđd, tr. 111.

3. Nhật Nam: *Hồ Chí Minh - Những viễn cảnh mới nhìn từ hồ sơ của Quốc tế Cộng sản*. Giao điểm, ngày 2.6.2003.

4. Sophie Quinn Judge: *Ho Chi Minh - The Missing Years, 1919 - 1941*, Horizon Books, Singapore, 2003, tr. 158.

5. *Văn kiện Đảng Toàn tập*, tập 2 (1930), Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1998, tr. 2.

6. Tưởng Vĩnh Kính: *Hồ Chí Minh tại Trung Quốc*, sđd, tr. 111.

Chánh cương văn tắt và Sách lược văn tắt của Đảng đã chỉ ra con đường và những nhiệm vụ cần phải giải quyết trước mắt và lâu dài đối với cách mạng Việt Nam: từ giải phóng dân tộc đến xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đường lối chiến lược đó là hoàn toàn phù hợp với điều kiện đặc thù của Việt Nam.

Qua các văn kiện Đại hội Đảng, chúng ta sẽ nhận thấy tính thống nhất trong đường lối chung, và bên cạnh đó là sự sáng tạo, linh hoạt thể hiện trong từng giai đoạn để đưa cách mạng đến thắng lợi cuối cùng. Chúng ta cũng không chỉ thấy thành tích, thắng lợi - dù đó là điều chủ yếu - mà còn thấy những sai lầm, thiếu sót mà Đảng đã nêu ra một cách trung thực, dũng cảm. Đó là việc "nhìn thẳng vào sự thật, nói rõ sự thật, nói đúng sự thật". Điều này khẳng định Đảng ta đã có *thái độ* và *trình độ* đúng đắn với thực tiễn cách mạng, đảm bảo vượt qua nhiều khó khăn, thử thách và tạo niềm tin vững chắc của nhân dân đối với Đảng.

Với ý nghĩa đó và sự cần thiết ôn lại, học tập các Đại hội Đảng, chúng tôi tổ chức biên soạn bộ sách "*Biên niên sử các Đại hội Đảng Cộng sản Việt Nam*" nhằm thông qua các Đại hội đưa ra một phác thảo khá đầy đủ về lịch sử phát triển 76 năm của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Mỗi Đại hội, chúng tôi trình bày theo cơ cấu thống nhất gồm các vấn đề:

- *Bối cảnh lịch sử diễn ra Đại hội;*
- *Nội dung và kết quả của Đại hội;*
- *Ý nghĩa lịch sử của Đại hội;*
- *Văn kiện của Đại hội.* Phần này là phần chủ yếu, gồm các văn kiện Đảng, thể hiện việc kiểm điểm công tác nhiệm kì trước (kể từ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng, 1951), phương hướng, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, sửa đổi Điều lệ Đảng, vv.

Sách được biên soạn công phu, nghiêm túc, với mục đích mang đến cho đông đảo bạn đọc, đặc biệt là thế hệ trẻ người Việt Nam ở trong và ngoài nước, bộ sách công cụ phục vụ nghiên cứu, tra cứu, học tập và phổ biến, tuyên truyền, giáo dục truyền thống đấu tranh cách mạng của Đảng.

Chúng tôi xin trân trọng giới thiệu bộ sách "*Biên niên sử các Đại hội Đảng Cộng sản Việt Nam*", mong bạn đọc thứ lỗi về những thiếu sót trong sách và mong nhận được các góp ý cho các soạn giả.

GS.TS. NGND PHAN NGỌC LIÊN

NHÀ SÁCH CỦA QUỐC HỘI  
Số 100 Nguyễn Văn Cừ - Phường 1 - Quận 5 - TP. Hồ Chí Minh - Việt Nam  
Điện thoại: 08 3828 0000 - Fax: 08 3828 0001

**Biên Niên Sử  
Các Đại Hội  
Đảng Cộng Sản Việt Nam**

Quyển tiếp theo xin chờ  
T.S. TRINH TẤT ĐẠT

Bí thư: Đỗ A VĂN NAM  
Thủ trưởng: MÌNH TRANG  
Kế toán: ÁI NHƯ HÀ  
Sáng phản ánh: NGUYỄN THU HÀ  
Đinh Nhữ Quang  
Nguyễn Đức Khanh

---

In 500 cuốn, khổ 16x24cm, tại Nhà in Hà Nội - Công ty Sách Hà Nội, 67  
Phó Đức Chính - Ba Đình - Hà Nội. Giấy phép xuất bản số: 1092/XB-  
QLXB do Cục xuất bản cấp ngày 09/6/2006. Số in: 565/1. In xong và nộp  
lưu chiểu quý IV năm 2006.